

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**

Số: /UBND-KGVX

V/v triển khai thực hiện một số nội dung của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản liên quan

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày tháng năm

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh.

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước (*viết tắt Nghị định số 73/2019/NĐ-CP*); Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước (*viết tắt Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT*).

Xét báo cáo, đề xuất của Sở Thông tin và Truyền thông tại Văn bản số 1482/STTTT-HCTH ngày 18 tháng 8 năm 2021, Văn bản số 1630/STTTT-HCTH ngày 09 tháng 9 năm 2021.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban ngành, địa phương triển khai thực hiện một số nội dung của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn liên quan, cụ thể như sau:

**I. Đối với dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách nhà nước**

Thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2019, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 04 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công, các quy định về quản lý chi phí, quản lý chất lượng tại Mục 2 Chương II Nghị định số 73/2019/NĐ-CP của Chính phủ, các quy định tại Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định một số nội dung về công tác quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước của tỉnh Kon Tum.

**II. Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên**

1. Đối với các hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên có mức kinh phí trên 15 tỷ đồng để thiết lập

mới, mở rộng hoặc nâng cấp cho hệ thống hạ tầng kỹ thuật, phần mềm, cơ sở dữ liệu: Thực hiện theo quy định về quản lý dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin tại khoản 3 Điều 51 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP; đơn vị đầu mối thẩm định dự án và việc bàn giao sản phẩm dự án thực hiện như tại Mục I văn bản này.

2. Đối với các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên có mức kinh phí trên 200 triệu đồng đến 15 tỷ đồng để thiết lập mới, mở rộng hoặc nâng cấp cho hệ thống hạ tầng kỹ thuật, phần mềm, cơ sở dữ liệu: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT

*a) Đối với các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt:*

- Đơn vị đầu mối thẩm định là Sở Thông tin và Truyền thông (trong trường hợp Sở Thông tin và Truyền thông là Chủ đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông thành lập Hội đồng thẩm định để thẩm định).

- Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức thẩm định phương án, giải pháp kỹ thuật, công nghệ theo Mẫu số 4 đính kèm Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT, gửi Sở Tài chính phối hợp thẩm định.

- Sở Tài chính phối hợp tham mưu thẩm định dự toán kinh phí, đơn giá thiết bị, dịch vụ, các chế độ, chính sách khác theo quy định của Bộ Tài chính, tiêu chuẩn, định mức mua sắm, nguồn vốn và dự kiến kế hoạch phân kỳ bố trí kinh phí thực hiện.

- Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp kết quả thẩm định theo Mẫu số 5 đính kèm Thông tư số 03/2020/TTBTTTT, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Trong quá trình thẩm định, tùy theo tính chất phức tạp của từng công việc và nội dung, đơn vị đầu mối thẩm định có ý kiến của các cơ quan có liên quan và ý kiến chuyên gia (nếu cần thiết).

*b) Đối với các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện/Thủ trưởng đơn vị dự toán cấp I quyết định phê duyệt:*

- Đơn vị đầu mối thẩm định do cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư phân công.

- Đơn vị đầu mối có trách nhiệm gửi hồ sơ đến Sở Thông tin và Truyền thông để thẩm định về phương án, giải pháp kỹ thuật, công nghệ.

3. Đối với các trường hợp hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên còn lại theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP chỉ cần lập dự toán và có thuyết minh kèm theo, thực hiện theo quy định của pháp luật về mua sắm hàng hóa nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị (Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

4. Hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước

*a) Đối với hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin sẵn có trên thị trường:*

- Thực hiện theo quy định của pháp luật về mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị.

- Giá thuê dịch vụ (tính theo đơn giá của từng dịch vụ sử dụng hoặc đơn giá sản phẩm đầu ra của dịch vụ) được xác định trên cơ sở giá thị trường tại thời điểm thuê dịch vụ.

- Trường hợp người có thẩm quyền quyết định thuê dịch vụ yêu cầu phải lập kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin, việc lập kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin thực hiện theo quy định tại các Điều 53, 54, 55, 56, 57 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP.

*b) Đối với hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường (sau đây gọi là dịch vụ theo yêu cầu riêng):*

- Thực hiện theo quy định cụ thể tại Điều 53, 54, 55, 56, 57, 58 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP.

- Đối với các hoạt động thuê thuộc thẩm quyền quyết định phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Đơn vị đầu mối thẩm định kế hoạch thuê là Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Sở Tài chính phối hợp tham mưu thẩm định dự toán kinh phí, đơn giá thiết bị, dịch vụ, tiêu chuẩn, định mức và các chế độ, chính sách khác theo quy định của Bộ Tài chính.

- Đối với các hoạt động thuê thuộc thẩm quyền quyết định phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện/Thủ trưởng đơn vị thì đầu mối thẩm định Kế hoạch thuê do cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư phân công. Đơn vị đầu mối thẩm định kế hoạch thuê có trách nhiệm lấy ý kiến chuyên ngành của Sở Thông tin và Truyền thông.

### **III. Tổ chức thực hiện**

1. Các nội dung khác không triển khai tại văn bản này thực hiện theo Nghị định số 73/2019/NĐ-CP và các quy định hiện hành có liên quan. Các văn bản viện dẫn áp dụng trong văn bản này khi có thay đổi thì áp dụng theo văn bản mới thay thế, sửa đổi.

#### **2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Tổ chức tuyên truyền phổ biến, quán triệt Nghị định số 73/2019/NĐ-CP và các văn bản có liên quan về hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh.

- Kịp thời ban hành hướng dẫn về trình tự, thủ tục đối với các tổ chức và cá nhân tham gia quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục nghiên cứu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước tại địa phương theo đúng Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản liên quan.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư sớm tham mưu Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về công tác quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công của tỉnh Kon Tum (thay thế Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định một số nội dung về công tác quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước của tỉnh Kon Tum).

4. Sở Tài chính và các Sở, ngành, địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước tại cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung phù hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, HTKT, KGVX<sub>MNK</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Y Ngọc**